SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
Địa chỉ: 971 - Đường Dương Tự Minh - Hoàng Văn Thụ
Thành phố Thái Nguyên
Điện thoại: 0208.3859.328; Email: xetnghiemdptn@gmail.com

VILAS 764

Số: 126/TTKSBT-PKN

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên mẫu: **Nước máy**
Mã số: **N0054**
Phương diện thử nghiệm: **Vi sinh vật**

Ngày gửi mẫu: **08/02/2023**
Ngày phân tích: **08/02/2023**

Tên đơn vị: CNXNNS Trại Cau - CH Triệu Thị Hường, tổ 8, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Vị trí lấy mẫu: Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên trên mạng
Người gửi mẫu: Nguyễn Lê Nga

KẾT QUẢ

TT	Tên thông số	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Ngưỡng giới hạn cho phép *Theo QCVN 01-1:2018/BYT*	Kết quả
1	*Coliform* tổng số *	CFU/ 100mL	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	< 3	KPH
2	*E.coli* *	CFU/ 100mL	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	< 1	KPH

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 2 năm 2023

GIÁM ĐỐC	TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM - CĐHA - TDCN	KIỂM NGHIỆM VIÊN
PHÓ GIÁM ĐỐC Hoàng Anh	ThS. BS. Nguyễn Thị Mai Lê	ThS. Bùi Thị Duyên

1. Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
2. Ký hiệu (*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
3. KPH – không phát hiện (dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp).
4. Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.

SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
Địa chỉ: số 971 - đường Dương Tự Minh - phường Hoàng Văn Thụ
Thành phố Thái Nguyên
Điện thoại: 0208.385.93.28 Website: ttkiemsoatbenhtat.thainguyen.vn

Số: 64 /TTKSBT- PTN

VILAS 764

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên mẫu: **Nước máy**
Mã số: **N 0054** Ngày gửi mẫu: **08/02/2023**
Phương diện thử nghiệm: **Hoá lý** Ngày phân tích: **08/02/2023**

Tên đơn vị: CNXNNS Trại Cau - CH Triệu Thị Hường, tổ 8, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Vị trí lấy mẫu: Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên trên mạng
Người gửi mẫu: Nguyễn Lê Nga

KẾT QUẢ

TT	Tên thông số	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Ngưỡng giới hạn cho phép Theo QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Màu sắc	TCU	TCVN 6185:2015	15	0
2	Mùi vị		SMEWW 2150:2012	Không có mùi, vị lạ	Mùi Clo, không vị lạ
3	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:1996	2	0,94
4	pH*		TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	8,65
5	Hàm lượng Clo* dư	mg/L	HACH:Method 8021	Trong khoảng 0,2 - 1,0	0,26
6	Asen (As)*	mg/L	SMEWW 3114	0,01	KPH (LOD=0,001)

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 02 năm 2023

GIÁM ĐỐC	TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN	KIỂM NGHIỆM VIÊN
PHÓ GIÁM ĐỐC BS: Hoàng Thị Minh Toàn	ThS. Bs.Nguyễn Thị Mai Lê	ThS. Tường Thị Cẩm Nhung

1.Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
2. Ký hiệu (*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017;
KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp).
LOD: giới hạn phát hiện của phương pháp, LOQ:giới hạn định lượng của phương pháp
3.Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.